

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BA ĐỒN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2018/HS-ST
Ngày: 16 - 10 - 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN, TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Anh Tuấn

- Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Công Nghĩa;

Ông Nguyễn Văn Tạo.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2018/TLST-HS ngày 27/9/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2018/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. **Ngô Văn L**, sinh ngày 09/8/1978, nơi sinh: phường L, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: tổ dân phố T, phường L, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn P (đã chết) và bà Trần Thị S; vợ: Mai Thị Kiều T và 02 người con, cháu lớn sinh năm 2003, cháu nhỏ sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: từ năm 1990 đến năm 2006 có 03 lần vi phạm pháp luật bị Công an huyện Q, tỉnh Quảng Bình xử phạt hành chính. Ngày 06/8/2015 bị Tòa án nhân dân thị xã B xử phạt 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc” đã chấp hành xong và được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/7/2018 đến ngày 26/7/2018 được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. **Mai Chí L (L2)**, sinh ngày 28/12/1990, nơi sinh: phường B, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Khu phố 4, phường B, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn T (đã chết) và bà Trương

Thị L; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Chị Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1983, nơi cư trú: tổ dân phố T, phường L, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

+ Chị Trần Thị D, sinh năm 1975, nơi cư trú: thôn K, xã P, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1977, nơi cư trú: thôn K, xã P, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

+ Chị Trần Thị L, sinh năm 1971, nơi cư trú: thôn K, xã P, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

+ Anh Trần Trường S, sinh năm 1996, nơi cư trú: tổ dân phố T, phường L, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 04/7/2018, Ngô Văn L nảy sinh ý định đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề. Với hình thức căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết của thành phố Đà Nẵng mở thưởng vào lúc 17 giờ 15 phút cùng ngày, để đối chiếu với các số lô, số đề ghi trong từng bảng để tính toán thắng thua với người chơi lô, đề trúng thắng và được hưởng số tiền người chơi mua thua. Tỷ lệ thắng được quy ước tính tùy từng loại hình thức “lô” mà người chơi mua số đặt cược, cụ thể gồm các loại như sau:

Loại “1 Lô”: Tức là người chơi mua số có 03 chữ số, nếu trùng với 03 chữ số cuối của giải đặc biệt, thì người chơi thắng với tỷ lệ gấp 600 lần số tiền đã mua số;

Loại “6 Lô”: Tức là người chơi mua số có 03 chữ số, nếu trùng với 03 chữ số cuối của các giải đặc biệt, giải 5, 6 và 7, thì người chơi thắng với tỷ lệ gấp 100 lần số tiền đã mua số;

Loại “17 Lô”: Tức là người chơi mua số có 03 chữ số, nếu trùng với 03 chữ số cuối của tất cả các giải trừ giải Tám, thì người chơi thắng với tỷ lệ gấp 35 lần số tiền đã mua số;

Loại “3 Lô”: Tức là người chơi mua số có 03 chữ số, đặt cược vào các loại 1 Lô, 6 Lô và 17 Lô, nếu trúng vào loại nào thì thắng với tỷ lệ tương ứng;

Loại “Đầu”: Tức là người chơi mua số có 02 chữ số, nếu trùng với 02 chữ số cuối của giải đặc biệt, thì người chơi thắng với tỷ lệ gấp 70 lần số tiền đã mua số;

Loại “Đuôi”: Tức là người chơi mua số có 02 chữ số, nếu trùng với kết quả giải Tám, thì người chơi thắng với tỷ lệ gấp 70 lần số tiền đã mua số;

Loại “2 Lô, hay Đầu Đuôi”: Tức là người chơi mua số có 02 chữ số, đánh cược vào các loại Đầu hoặc Đuôi, nếu trúng vào một trong hai loại thì thắng với tỷ lệ gấp 35 lần số tiền đã mua số;

Loại “18 Lô”: Tức là người chơi mua số có 02 chữ số, nếu trùng với 02 chữ số cuối của tất cả các giải, thì người chơi thắng với tỷ lệ gấp 5 lần số tiền đã mua số.

Để thực hiện việc ghi số lô, số đề L1 đã đến gặp chị Nguyễn Thị Kim N; chị Trần Thị D, chị Nguyễn Thị C và chị Trần Thị L để đặt vấn đề về việc làm thư ký ghi số lô, số đề cho L, dựa trên kết quả xổ số kiến thiết Đà Nẵng mở thưởng ngày 04/07/2018, những người này đồng ý. Các thư ký có nhiệm vụ ghi những con số do người chơi đánh vào một tờ giấy (gọi là số) và nhận tiền từ người chơi sau đó có người đến lấy số và tiền. Hai bên thống các thư ký sẽ được hưởng hoa hồng theo tỷ lệ 10% (mười phần trăm) hoặc 25 % (hai lăm phần trăm), từ tổng số tiền ghi được cho khách mua số lô, số đề tùy từng loại có 02 chữ số hay 3 chữ số, rồi chuyển danh sách các số lô, số đề khách mua (số) và tiền cho L trước 17 giờ.

Sau khi đặt vấn đề với các người làm thư ký xong thì L gặp Mai Chí L (là em vợ L1). L1 đặt vấn đề, trao đổi thuê L2 đi đến tại các điểm ghi số lô, số đề của những người làm thư ký lô đề để thu, gom các bảng đề (còn gọi là số đề) và tiền đem về cho L1 hàng ngày. Sau đó chuyển cho L1 tổng hợp nếu không trúng thì L1 được hưởng số tiền người chơi mua số, nếu người chơi đánh trúng thì L1 trả tiền cho người chơi thông qua thư ký theo tỷ lệ ăn thua quy định.

Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày L2 điều khiển xe mô tô đi đến địa điểm các thư ký đề (bán số lô, số đề) để thu, lấy các bảng đề mà các thư ký đã ghi, tổng hợp lại các con số lô, đề của những người đến đánh bạc chơi lô đề để chuyển về cho L1.

Cụ thể: L2 tới các điểm thư ký ghi số lô, số đề tại điểm thư ký của chị Trần Thị L (thường gọi là út) 01 tờ số với số tiền đánh bạc bằng hình thức số lô, số đề ghi trong số là 2.953.000 đồng; chị Trần Thị D 01 số với số tiền đánh bạc bằng hình thức số lô, số đề ghi trong số là 2.495.000 đồng; chị Nguyễn Thị C 01 số với số tiền đánh bạc bằng hình thức số lô, số đề ghi trong số là 501.000 đồng. Tiếp đó, L2 tới điểm thư ký của chị Nguyễn Thị Kim Ng tại TDP T, phường Quảng L, thị xã B để thu tờ số ghi lô đề và tiền. Khi hai bên đang giao nhận tờ số ghi lô đề thì bị Tổ công tác Công an thị xã B kiểm tra, phát hiện và lập biên bản về hành vi vi phạm cùng tang vật gồm: 01 tờ số ghi lô đề với số tiền 2.242.000 đồng; thu giữ trong người L2 03 tờ số ghi lô đề. Tổng số tiền ghi trong 04 tờ số ghi lô đề theo kết quả mở thưởng của xổ số kiến thiết Đà Nẵng ngày 04/7/2018 là 8.191.000 đồng (Tám triệu một trăm chín mươi một ngàn đồng).

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ: Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 8.191.000 đồng; 01 bàn nhựa, màu đỏ; 01 ghế nhựa, màu đỏ; 01 xe mô tô nhãn hiệu Win, số khung: HA205-83866, số máy HAE-2084729, biển kiểm soát 86F2-1993; 01 bút bi, loại mực màu xanh của hãng Trendee, mã số TL 079.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B đã xác minh, đã xác định xe mô tô nhãn hiệu Win, số khung: HA205-83866, số máy HAE-2084729, biển kiểm soát 86F2-1993 là của anh Trần Trường S. Anh S cho Mai Chí L mượn để sử dụng đi lại, không biết việc L2 sử dụng vào mục đích phạm tội. Nên

đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 47/CSĐT ngày 30/8/2018, trả lại cho chủ sở hữu anh Trần Trường S.

Bản Cáo trạng số 24/CT-VKSNDTXBD ngày 25 tháng 9 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn đã truy tố các bị cáo Ngô Văn L và Mai Chí L về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Văn L và Mai Chí L đã thừa nhận toàn bộ hành vi đánh bạc của mình bằng hình thức số lô, số đề theo kết quả xổ số kiến thiết Đà Nẵng mở thưởng ngày 04/7/2018 và thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Ngô Văn L từ 18 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Mai Chí L từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo Ngô Văn L từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng; phạt bổ sung bị cáo Mai Chí L từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật

Sau khi nghe bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn, các bị cáo không có ý kiến tranh luận và bào chữa mà thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản luận tội đã nêu.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp, nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

[2] Xét thấy tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình ngày 04/7/2018. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác. Phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã B. Phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như số tiền thu được đã đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 04/7/2018 bị cáo Ngô Văn L được sự giúp sức của Mai Chí L thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức

số lô, số đề theo kết quả xổ số kiến thiết Đà Nẵng mở thưởng ngày 04/7/2018 thông qua các đầu mỗi thư ký ghi số với số tiền đánh bạc là 8.191.000 đồng. Hành vi của Ngô Văn L và Mai Chí L đã phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương. Bị cáo L1 là người khởi xướng trong việc đánh bạc bằng hình thức nghi số lô, số đề. Ngoài ra bị cáo là người có nhân thân xấu từ năm 1990 đến năm 2006 có 03 lần vi phạm pháp luật bị Công an huyện Q xử phạt hành chính. Ngày 06/8/2015 bị Tòa án nhân dân thị xã B xử phạt 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”, mặc dù đã chấp hành xong và được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội. Bị cáo L2 mặc dù biết hành vi của bị cáo L1 là vi phạm pháp luật nhưng vẫn giúp sức tích cực. Vì vậy Hội đồng xét xử xem xét quyết định áp dụng một mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo để cải tạo, giáo dục các bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo L2 được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Từ những đánh giá trên, xét thấy các bị cáo hiện là lao động chính trong gia đình, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần bắt các bị cáo phải cách ly xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, giao cho ủy ban nhân dân phường nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục theo quy định của Điều 36 Bộ luật Hình sự cũng đủ tác dụng răn đe và cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội. Mặc khác theo tinh thần chung áp dụng pháp luật hiện nay giảm hình phạt tù, tăng các hình phạt không giam giữ. Đối với những vụ án mà người phạm tội lấy tiền làm phương tiện, mục đích phạm tội, như tội đánh bạc... thì hình phạt kinh tế, phạt tiền được xác định là hình phạt chính chứ không phải là hình phạt tù.

[6] Về khẩu trừ thu nhập và hình phạt bổ sung: Các bị cáo bị xử phạt cải tạo không giam giữ nhưng lại không có nghề nghiệp ổn định nên không khấu trừ thu nhập các nhân đối với các bị cáo.

Phạt bổ sung bị cáo Ngô Văn L 20.000.000 đồng; phạt bổ sung bị cáo Mai Chí L 10.000.000 đồng.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B đã trả lại xe mô tô nhãn hiệu Win biển kiểm soát 86F2-1993 cho chủ sở hữu anh Trần Trường S. Anh S đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 tịch thu tiêu hủy 01 (Một) bàn nhựa, màu đỏ; 01 (Một) ghế nhựa, màu đỏ; 01 (Một) bút bi, loại mực màu xanh của hãng Trendee, mã số TL 079.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 8.191.000 đồng (Tám triệu một trăm chín mươi một nghìn đồng). Các vật chứng có đặc điểm mô tả như trong Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã B ngày 03/10/2018.

[9] Liên quan trong vụ án có chị Nguyễn Thị Kim N; chị Trần Thị D; chị Nguyễn Thị C là những người làm thư ký ghi số lô, số đề cho Ngô Văn L. Tuy nhiên hành vi của những người này không cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B chuyển hồ sơ cho Công an thị xã B xử lý hành chính theo thẩm quyền là có cơ sở và đúng quy định pháp luật.

[10] Đối với phần trình bày luận tội và đề nghị của đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã B tại phiên tòa, xét thấy tương đối phù hợp với những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định về vụ án.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Ngô Văn L và Mai Chí L phạm tội “Đánh bạc”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Xử phạt bị cáo Ngô Văn L 24 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 21 ngày (thời gian tạm giam từ ngày 06/7/2018 đến ngày 26/7/2018) bằng 63 ngày cải tạo không giam giữ, thời gian còn lại phải chấp hành là 21 tháng 27 ngày cải tạo không giam giữ. Thời điểm cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo Ngô Văn L cho Ủy ban nhân dân phường L, thị xã B, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục.

Không áp dụng biện pháp khấu trừ một phần thu nhập của bị cáo Ngô Văn L trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Phạt bổ sung bị cáo Ngô Văn L 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) để sung vào công quỹ Nhà nước.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: xử phạt bị cáo Mai Chí L 09 tháng cải tạo không giam giữ. Thời điểm cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo Mai Chí L cho Ủy ban nhân dân phường B, thị xã B, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục.

Không áp dụng biện pháp khấu trừ một phần thu nhập của bị cáo Mai Chí L trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Phạt bổ sung bị cáo Mai Chí L 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) để sung vào công quỹ Nhà nước.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 tịch thu tiêu hủy 01 (Một) bàn nhựa, màu đỏ, kích thước mặt bàn (60 x 40) cm, đã qua sử dụng; 01 (Một) ghế nhựa, màu đỏ, kích thước (40 x 30 x 50) cm, đã qua sử dụng; 01 (Một) bút bi, loại mực màu xanh của hãng Trendee, mã số TL 079, đã qua sử dụng.

Tịch thu sung công số Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 8.191.000 đồng (Tám triệu một trăm chín mươi một nghìn đồng). Các vật chứng có đặc điểm mô tả như trong Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã B ngày 03/10/2018.

4. Về án phí: buộc các bị cáo Ngô Văn L và Mai Chí L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: các bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 16/10/2018 (đối với những người có mặt) và trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án (đối với những người vắng mặt).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thị xã B;
- Công an thị xã B;
- Chi cục THADS thị xã B;
- THA phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Anh Tuấn

